

DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG THUỘC HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ THOÁT NGHÈO, HỘ THOÁT CẬN NGHÈO NĂM 2025 CỦA XÃ MAO ĐIỀN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 04/2026/NQ-HĐND THÀNH PHỐ

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Mao Điền)

STT	Họ và tên chủ hộ	Họ và tên người đủ điều kiện hưởng	Đối tượng	Loại trợ cấp đang được hưởng	Số tiền đã hưởng chế độ theo BTXH, NCC	Số tiền hưởng thêm theo NQ04/2026 (01 tháng)	Thông tin			Thời gian hưởng NQ04	Ghi chú
							Tên chủ tài khoản	Số tài khoản	Ngân hàng		
1	Vũ Thị Oanh	Vũ Thị Oanh	N	NKT nặng	1,400,000	100,000	Vũ Thị Sao	103877636889	Vietinbank	1/1/2026	
2	Nguyễn Thị Múi	Nguyễn Thị Múi	N	HTXH	700,000	800,000	Nguyễn Văn Ánh	4681478928	BIDV	1/1/2026	
3	Vũ Thị Tinh	Vũ Thị Tinh	N	HTXH	700,000	800,000	Nguyễn Văn Phan			1/1/2026	
4	Khúc Thị Thành	Khúc Thị Thành	N	HTXH	700,000	800,000	Nguyễn Thị Hải	0341002037741	vietcombank	1/1/2026	
5	Nguyễn Thị Tư	Nguyễn Thị Tư	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000	Nguyễn Khắc Huy	0368955551	MB	1/1/2026	
6	Phạm Thị Bé	Phạm Thị Bé	N	HTXH	700,000	800,000	Phạm Thị Bé	2306231057490	Agribank	1/1/2026	
7	Vương Thị Lùn	Vương Thị Lùn	N	HTXH, HGD nuôi dưỡng NKT	1,400,000	100,000				1/1/2026	
8		Đoàn Đình Thuận	N	NKT ĐBN	1,400,000	100,000				1/1/2026	
9	Đoàn Thị Bích	Đoàn Thị Bích	N	NKT nặng	1,400,000	100,000				1/1/2026	
10	Đặng Thị Thấu	Đặng Thị Thấu	N	NKT nặng	1,400,000	100,000	Đặng Văn Chút	2306015061963	Agribank	1/1/2026	
11	Vũ Thị Vui	Vũ Thị Vui	N	NKT cô đơn	1,400,000	100,000				1/1/2026	
12	Bùi Thị Lượng	Bùi Thị Lượng	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000				1/1/2026	
13	Lê Thị Lại	Lê Thị Lại	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000	Bùi Thị Thủy	0341006883934	vietcombank	1/1/2026	
14	Bùi Thị Hòa	Bùi Thị Hòa	N	NCT KT nặng	1,400,000	100,000	Bùi Thị Thuận			1/1/2026	
15	Đào Thị Cốm	Đào Thị Cốm	N	HTXH	700,000	800,000	Đào Thị Trang	0341002081268	vietcombank	1/1/2026	
16	Nguyễn Thị Thanh	Nguyễn Thị Thanh	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000	Nguyễn Công Hoàng	109878383726	Vietinbank	1/1/2026	
17	Bùi Thị The	Bùi Thị The	N	NCT KT nặng	1,400,000	100,000	Bùi Xuân Chúc	2306205349065	Agribank	1/1/2026	
18	Nguyễn Thị Mãi	Nguyễn Thị Mãi	N	Đơn thân thuộc hộ nghèo	700,000	100,000	Nguyễn Thị Mong	1052600925	vietcombank	1/1/2026	Từ T1-6: 100,000đ/tháng. Từ T7/2026 hưởng 800,000đ/tháng
19	Nguyễn Thị Bắc	Nguyễn Thị Bắc	N	NCT KT nặng	1,400,000	100,000	Nguyễn Thị Miến	0341005881009	vietcombank	1/1/2026	
20		Nguyễn Văn Mãng	N	NKT nặng	1,050,000	450,000	Nguyễn Thị Miến	0341005881009	vietcombank	1/1/2026	
21	Đào Thị Bé	Đào Thị Bé	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000	Vũ Đức Thành	106870763910	Vietinbank	1/1/2026	
22	Đào Thị Sói	Đào Thị Sói	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000	Đào Đình Toàn			1/1/2026	
23	Phạm Thị Quát	Phạm Thị Quát	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000	Phạm Văn Mạnh	0341007068262	vietcombank	1/1/2026	
24	Vũ Thị Cơ	Vũ Thị Cơ	N	NCT KT nặng	1,400,000	100,000	Nguyễn Văn Chừ	1056362794	vietcombank	1/1/2026	
25	Bùi Thị Giản	Bùi Thị Giản	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000	Bùi Thị Nga	0341000651107	vietcombank	1/1/2026	
26	Nguyễn Thị Thà	Nguyễn Thị Thà	N	NCT KT nặng	1,400,000	100,000				1/1/2026	

27	Bùi Thị Thiết	Thái Phương Hoa	N			1,500,000	Bùi Thị Thiết	4682347155	BIDV	1/1/2026	Ung thư máu
28	Nguyễn Thị Then	Nguyễn Thị Then	N	HTXH	700,000	800,000	Nguyễn Thị Nghi	52431255	VP Bank	1/1/2026	
29	Nguyễn Thị Lác	Nguyễn Thị Lác	N	NCT cô đơn nghèo	1,400,000	100,000				1/1/2026	
30	Nguyễn Văn Thơm	Nguyễn Văn Thơm	N	NKT nặng	1,050,000	450,000	Nguyễn Thị Loan	2306215000493	Agribank	1/1/2026	
31		Nguyễn Quốc Hiến	N	NKT ĐBN	1,400,000	100,000	Nguyễn Thị Loan	2306215000493	Agribank	1/1/2026	
32		Nguyễn Văn Ngân	N	NKT ĐBN	1,400,000	100,000	Nguyễn Thị Loan	2306215000493	Agribank	1/1/2026	
33	Vũ Thị Hồng	Vũ Thị Hồng	N	NCT cô đơn nghèo	1,050,000	450,000	Vũ Văn Phúc	4682157080	BIDV	1/1/2026	
34	Nguyễn Văn Đuẩn	Nguyễn Văn Đuẩn	N	NKT ĐBN	1,400,000	100,000	Nguyễn Văn Bằng	2306205181073	Agribank	1/1/2026	
35	Phạm Thị Thêu	Phạm Thị Thêu	N	NCT KT nặng	1,400,000	100,000	Phạm Văn Bảo	1510721772	BIDV	1/1/2026	
36	Trần Thị Khanh	Trần Thị Khanh	N	NCT KT nặng	1,400,000	100,000	Trần Văn Anh	1024527953	vietcombank	1/1/2026	
37	Hoàng Thị Kim Dung	Hoàng Thị Kim Dung	N	NKT nặng	1,050,000	450,000	Phạm Xuân Trường	0491000001903	vietcombank	1/1/2026	
38	Nguyễn Thị Sáo	Nguyễn Thị Toàn	N	NCTKT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000	Nguyễn Đình Đình	0966429569	MB	1/1/2026	
Tổng cộng 38 thành viên hộ nghèo đủ điều kiện hưởng chế độ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND											
39	Nguyễn Thị Linh	Nguyễn Thị Linh	CN	HGD nuôi dưỡng NKT ĐBN (Đào Văn Đông)	700,000	800,000	Đào Thị Luyến	2306231023889	Agribank	1/1/2026	
40		Đào Thị Xuyên	CN	NKT thần kinh, tâm thần nặng	1,050,000	450,000	Đào Thị Luyến	2306231023889	Agribank	1/1/2026	
41		Đào Văn Đông	CN	NKT thần kinh tâm thần mức độ ĐBN	1,400,000	100,000	Đào Thị Luyến	2306231023889	Agribank	1/1/2026	
42	Ngô Văn Cận	Ngô Văn Cận	CN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Ngô Văn Tạ	1014443979	vietcombank	1/1/2026	
43		Nguyễn Thị Tứ	CN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Ngô Văn Tạ	1014443979	vietcombank	1/1/2026	
44	Ngô Thị Mừng	Ngô Thị Mừng	CN			1,500,000	Ngô Thị Mừng	2306231065373	Agribank	1/1/2026	Nhóm bệnh I50 - Suy tim
45	Ngô Văn Sơn	Phạm Thị Lan	CN	NKT nhìn, khác nặng	1,050,000	450,000	Ngô Văn Sơn	0966802633	MB	1/1/2026	
46	Vũ Thị Kim	Vũ Thị Kim	CN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
47	Vũ Văn Đỗ	Vũ Văn Đỗ	CN	NCT KT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000	Vũ Văn Đạt	1030875025	vietcombank	1/1/2026	
48		Hà Thị Ái	CN	70-75 thuộc hộ nghèo, cận nghèo	700,000	800,000	Vũ Văn Đạt	1030875025	vietcombank	1/1/2026	
49	Nguyễn Văn Hưng	Nguyễn Văn Hưng	CN	NKT khác nặng	1,050,000	450,000	Nguyễn Văn Huy	4603591597	BIDV	1/1/2026	
50	Phạm Thị Chư	Phạm Thị Chư	CN	Tuất Hưu	828,000	672,000				1/1/2026	
51	Phạm Văn An	Phạm Văn An	CN	NKT thần kinh, tâm thần nặng	1,050,000	450,000				1/1/2026	
52	Đào Thị Cải	Đào Thị Cải	CN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Thúy	2306205344627	Agribank	1/1/2026	
53	Lê Thị Hạ	Lê Thị Hạ	CN	NKT thần kinh, tâm thần nặng	1,050,000	450,000	Nguyễn Thị Ngọc	0341000666844	vietcombank	1/1/2026	
54	Nguyễn Thị Quanh	Nguyễn Thị Quanh	CN	70-75 thuộc hộ nghèo, cận nghèo		1,500,000	Nguyễn Thị Hoàn			1/1/2026	NCT cô đơn
55	Lê Thị Thục	Lê Thị Thục	CN	NCT KT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000	Lê Thị Châm	0341007055296	vietcombank	1/1/2026	
56	Vũ Thế Doan	Vũ Thế Doan	CN	NCTKT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000				1/1/2026	
57	Nguyễn Thị Chạy	Nguyễn Thị Chạy	CN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Hà Thế Nam	0772280322	MB	1/1/2026	
58		Lê Thị Hưng	CN	NKT thần kinh, tâm thần nặng	1,050,000	450,000	Hà Thế Nam	0772280322	MB	1/1/2026	

59	Lê Thị Thúy	Lê Thị Thúy	CN	NKT nhìn, trí tuệ nặng	1,050,000	450,000	Lê Thị Thúy	1984228229	MB	1/1/2026	
60		Lê Thị Khánh Băng	CN	Người từ đủ 16 tuổi trở lên đang học văn hoá	Hường NQ55 đến tháng 3/2026	1,500,000	Lê Thị Thúy	1984228229	MB	Tháng 4/2026	Độ tuổi 16-22. Học trường THPT Cẩm Giàng. Hướng NQ04 từ tháng 4/2026
61	Nguyễn Thị Tiền	Nguyễn Thị Tiền	CN	70-75 thuộc hộ nghèo, cận nghèo	700,000	800,000				1/1/2026	
62		Nguyễn Thị Hương	CN	NKT trí tuệ nặng	1,050,000	450,000				1/1/2026	
63	Lương Thị Thoa	Lương Thị Thoa	CN	70-75 thuộc hộ nghèo, cận nghèo	700,000	800,000	Lương Thị Thoa	2306205196382	Agribank	1/1/2026	
64	Lê Thị Liễu	Lê Thị Liễu	CN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Ngọc	20001010932486	MSB	1/1/2026	
65	Nguyễn Thị Hồng	Nguyễn Thị Hồng	CN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Văn Mạnh	9989223897	vietcombank	1/1/2026	
66	Vũ Thị Nguyệt	Vũ Hà Kiều Oanh	CN			1,500,000	Vũ Hà Kiều Oanh	0867953846	MB	1/1/2026	Tuổi 19 đang học ĐH Hải Dương
67	Vũ Thị Nôn	Vũ Thị Nôn	CN			1,500,000	Vũ Thị Uyên	0341006868272	vietcombank	1/1/2026	Bệnh K
68		Vũ Khắc Tuấn Kiệt	CN			1,500,000	Vũ Thị Uyên	0341006868272	vietcombank	1/1/2026	16-22
69	Lê Đức Mười	Nguyễn Thị Châm	CN			1,500,000	Lê Đức Đồ	2306205284938	Agribank	1/1/2026	Bệnh K
70	Vương Thị Tập	Vương Thị Tập	CN			1,500,000				1/1/2026	NCT cô đơn
71	Nguyễn Thị Côi	Nguyễn Thị Côi	CN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
72	Nguyễn Thị Đông	Nguyễn Thị Đông	CN	70-75 thuộc hộ nghèo, cận nghèo	700,000	800,000	Nguyễn Thị Nga	60332158	VP Bank	1/1/2026	
73	Nguyễn Văn Hào	Nguyễn Văn Hào	CN	NCT KT nghe nói, thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000				1/1/2026	
74		Nguyễn Thị Thắm	CN	NCT KT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000				1/1/2026	
75	Trần Thị Bột	Nguyễn Thị Hải Hà	CN	NKT thần kinh, tâm thần, trí tuệ nặng	1,050,000	450,000	Trần Thị Bột	2306205432856	Agribank	1/1/2026	
76	Nguyễn Thị Bốn	Nguyễn Thị Bốn	CN	70-75 thuộc hộ nghèo, cận nghèo	700,000	800,000	Đỗ Thị Mùa	0341001852687	vietcombank	1/1/2026	

Tổng cộng 38 thành viên hộ cận nghèo đủ điều kiện hưởng chế độ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND											
77	Đào Thị Thúy	Đào Thị Thúy	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Mai Văn Thoại	2888299963888	MB	1/1/2026	
78	Mai Văn Năm	Mai Văn Năm	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Mai Thị Dự	4681840536	BIDV	1/1/2026	
79	Bùi Thị Du	Bùi Thị Du	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
80	Trương Thị Chín	Trương Thị Chín	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Đỗ Văn Hoạt	2306205337615	Agribank	1/1/2026	
81	Lê Thị Khế	Lê Thị Khế	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Đỗ Thị Tươi	2306231048476	Agribank	1/1/2026	
82	Bùi Thị Phình	Bùi Thị Phình	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Văn Hoàn			1/1/2026	
83	Nguyễn Văn Thịnh	Nguyễn Văn Thịnh	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Vũ Thị Hằng	52316308	VP Bank	1/1/2026	
84	Phạm Thị Mận	Phạm Thị Mận	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
85	Phạm Thị Vy	Phạm Thị Vy	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Phạm Thị Vy	2306231057540	Agribank	1/1/2026	
86	Phạm Văn Tiếp	Đỗ Thị Lanh	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
87	Nguyễn Đình Nghiêm	Nguyễn Đình Nghiêm	TN	NCT. KT vận động, trí tuệ nặng	1,400,000	100,000	Lương Ngọc Bắc	4601209900	BIDV	1/1/2026	
88	Lê Thị Lâm	Lê Thị Lâm	TN	NKT thần kinh, tâm thần, trí tuệ ĐBN	1,400,000	100,000	Lê Thị Sáu	2306231042457	Agribank	1/1/2026	

89	Lê Thị Bé	Lê Thị Bé	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Lê Trọng Huân	0341007203656	vietcombank	1/1/2026	
90	Lương Thị Hát	Lương Thị Hát	TN	NCT. KT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000	Lương Thị Hồng	025308460001	LP Bank	1/1/2026	
91	Lê Thị Châm	Lê Thị Châm	TN			1,500,000	Lê Văn Hiện	0341007044297	vietcombank	1/1/2026	NCT cô đơn
92	Nguyễn Thị Tuệ	Nguyễn Thị Tâm	TN			1,500,000	Nguyễn Thị Tâm	2306231050449	Agribank	1/1/2026	Độ tuổi 16-22.Vừa thi C3 hưởng T1-5/2026. Sau có giấy báo hưởng tiếp.
93	Đào Đình Kiện	Đào Đình Kiện	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Hậu	2306215020166	Agribank	1/1/2026	
94		Trịnh Thị Gật	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Hậu	2306215020166	Agribank	1/1/2026	
95		Đào Thị Sáu	TN	NKT trí tuệ nặng	1,050,000	450,000	Nguyễn Thị Hậu	2306215020166	Agribank	1/1/2026	
96		Đào Thị Cẩm Tú	TN			1,500,000	Nguyễn Thị Hậu	2306215020166	Agribank	Từ T01-05/2026	Độ tuổi 16-22.Vừa thi C3 hưởng T1-5/2026. Sau có giấy báo hưởng tiếp.
97	Đào Đình Khê	Đào Đình Khê	TN	NCT KT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000					
98	Lê Thị Chanh	Lê Thị Chanh	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Đặng Quang Bích	0961321380	MB	1/1/2026	
99	Nguyễn Thị Thường	Nguyễn Thị Thường	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Trịnh Thị Miến	0341000623120	vietcombank	1/1/2026	
100	Nguyễn Văn Định	Nguyễn Văn Định	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Thoan	9865039238	vietcombank	1/1/2026	
101		Ninh Thị Hiền	TN	NCT KT vận động nặng	1,400,000	100,000	Nguyễn Thị Thoan	9865039238	vietcombank	1/1/2026	
102	Lương Thị Nhung	Lương Thị Yên	TN	Hưởng hết tháng 3 theo NQ55		1,500,000				Tháng 4/2026	Độ tuổi từ 16-22. Hưởng 04 từ tháng 4/2026
103	Đào Ngọc Cường	Đào Ngọc Cường	TN	NCT khuyết tật vận động, khác nặng	1,400,000	100,000	Đào Ngọc Trường	4680116289	BIDV	1/1/2026	
104		Vũ Thị Nhã	TN			1,500,000	Đào Ngọc Trường	4680116289	BIDV	1/1/2026	Bệnh K phế quản
105	Phạm Thị Nhảy	Phạm Thị Nhảy	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
106	Hoàng Văn Sức	Hoàng Văn Sức	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Hoàng Văn Bếp	101000168660	Vietinbank	1/1/2026	
107	Nguyễn Thị Chín	Nguyễn Thị Chín	TN	NKT nhìn ĐBN	1,400,000	100,000				1/1/2026	
108	Nguyễn Thị Xú	Nguyễn Thị Xú	TN	NCT. KT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000	Nguyễn Văn Vượng	8805031599999	MB	1/1/2026	
109	Vương Thị Nụ	Vương Thị Nụ	TN	Hưởng NQ04 từ tháng 1/2026		1,500,000	Vương Đức Nhã	8867898999999	MB	1/1/2026	NCT cô đơn
110	Nguyễn Thị Huệ	Nguyễn Thị Huệ	TN			1,500,000	Nguyễn Thị Loan	2306208013740	Agribank	01/02/2026	NCT cô đơn. Hưởng 04 từ tháng 2/2026
111	Nguyễn Thị Nguyệt	Nguyễn Thị Nguyệt	TN			1,500,000	Nguyễn Văn Tuấn	2306205151089	Agribank	01/02/2026	NCT cô đơn. Hưởng 04 từ tháng 2/2026
112	Nguyễn Thị Hương	Nguyễn Thị Hương	TN			1,500,000	Nguyễn Thị Hương	2306231053091	Agribank	01/02/2026	NCT cô đơn. Hưởng 04 từ tháng 2/2026
113	Đỗ Thị Hưng	Đỗ Thị Hưng	TN	NKT thần kinh, tâm thần nặng	1,050,000	450,000	Đỗ Thị Hưng	0341006877145	vietcombank	1/1/2026	
114	Phạm Văn Tể	Phạm Thị Khánh Linh	TN			1,500,000					Độ tuổi 16-22 đang học tại Trung tâm GDNN-GDTX
115		Phạm Tuấn Anh	TN			1,500,000					Độ tuổi 16-22 đang học tại Trung tâm GDNN-GDTX
116	Lê Thị Phương	Lê Thị Phương	TN	NCTKT vận động nặng	1,400,000	100,000	Đỗ Danh Thọ	0761002344940	vietcombank	1/1/2026	
117	Trần Thị Bé	Trần Thị Bé	TN	NCT không có vợ, chồng, con thuộc diện hộ nghèo hưởng theo NQ số 01/2022/NQ-HĐND	1,050,000	450,000	Trần Thị Bé	2306231053532	Agribank	1/1/2026	

118	Hoàng Thị Mận	Hoàng Thị Mận	TN			1,500,000	Phạm Thị Thắm	0341006853879	vietcombank	1/1/2026	Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính J44
119	Trần Thị Thuần	Trần Thị Thuần	TN	NKT thần kinh, tâm thần ĐBN	1,400,000	100,000				1/1/2026	
120	Nguyễn Thị Mão	Nguyễn Thị Mão	TN	NKT vận động, nhìn nặng	1,050,000	450,000				1/1/2026	
121	Tổng Thị Phấn	Tổng Thị Phấn	TN	NKT thần kinh, tâm thần nặng	1,050,000	450,000				1/1/2026	
122	Nguyễn Thị Vở	Nguyễn Thị Vở	TN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
Tổng cộng 46 thành viên hộ thoát nghèo đủ điều kiện hưởng chế độ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND											
123	Trần Văn Kiểm	Trần Văn Kiểm	TCN	NCTKT vận động nặng	1,400,000	100,000	Trần Khánh Dur	1038842300	vietcombank	1/1/2026	
124	Trần Thị Tuyết	Trần Thị Tuyết	TCN	NĐT không có vợ, chồng, con thuộc diện hộ nghèo hưởng theo NQ số 01/2022/NQ-HĐND	700,000	800,000	Ngô Thị Anh Thư	0124567398	vietcombank	1/1/2026	
125	Nguyễn Thị Khánh	Nguyễn Thị Khánh	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Vũ Thị Hương	13124417146016	Techcombank	1/1/2026	
126	Nguyễn Thị Đức	Nguyễn Thị Đức	TCN	NCT. KT thần kinh, tâm thần nặng	1,400,000	100,000				1/1/2026	
127	Nguyễn Văn Lập	Nguyễn Văn Lập	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Vân	0341000621390	vietcombank	1/1/2026	
128	Đào Huy Mực	Đào Huy Mực	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Đào Thị Hương	1038187978	vietcombank	1/1/2026	
129		Bùi Thị Bùng	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Đào Thị Hương	1038187978	vietcombank	1/1/2026	
130	Đào Thị Bắc	Đào Thị Bắc	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
131	Lê Thị Khiết	Lê Thị Khiết	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Ngân	107873973458	Vietinbank	1/1/2026	
132	Lê Duyên Gọn	Lê Duyên Gọn	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Lê Thị Thoa	105872926541	Vietinbank	1/1/2026	
133		Bùi Thị Mùi	TCN	NCT KT vận động nặng	1,400,000	100,000	Lê Thị Thoa	105872926541	Vietinbank	1/1/2026	
134	Phạm Thị Phận	Phạm Thị Phận	TCN	Chưa làm HTXH	700,000	800,000	Lương Thị Minh Anh	0976886523	MB	1/1/2026	
135	Nguyễn Huy Thân	Nguyễn Thị Pha	TCN	HTXH	700,000	800,000	Nguyễn Huy Tò	9975675778	vietcombank	1/1/2026	
136	Nguyễn Thị Út	Nguyễn Thị Út	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Lại	0341007194274	vietcombank	1/1/2026	
137	Đào Thị Mỡ	Đào Thị Mỡ	TCN			1,500,000	Lương Thị Yên	1065176558	vietcombank	1/1/2026	K cổ tử cung
138	Vũ Đình Kiểm	Vũ Đình Kiểm	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Vũ Thị Tươi	9358866820	vietcombank	1/1/2026	
139	Đào Thị Quang	Đào Thị Quang	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
140	Lương Thị Dọc	Lương Thị Dọc	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Trịnh Thị Lan	0341007129288	vietcombank	1/1/2026	
141	Lương Thị Hương	Lương Thị Hương	TCN			1,500,000	Vũ Thị Mai	1022361325	vietcombank	1/1/2026	Bệnh án HIV
142	Lê Ngọc Hải	Lê Ngọc Hải	TCN			1,500,000	Lê Ngọc Hải	9967737099	vietcombank	1/1/2026	Bệnh K trực tràng
143		Lê Vân Anh	TCN			1,500,000	Vũ Thị Hoài	0341000662298	vietcombank	1/1/2026	Độ tuổi 16-22 tuổi, học trường ĐH Kinh tế quốc dân
144	Nguyễn Văn Khả	Nguyễn Văn Khả	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Vũ Thị Lâm	2306201013405	Agribank	1/1/2026	
145	Nguyễn Thị Thùy	Nguyễn Thị Thùy	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000				1/1/2026	
146	Trần Thị Hiên	Nguyễn Thị Như Quỳnh	TCN			1,500,000				1/1/2026	19 tuổi học tại trường Cao đẳng y tế Hà Nội
147	Nguyễn Thị Hỷ	Nguyễn Thị Hỷ	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Nguyễn Thị Chi	2306205343624	Agribank	1/1/2026	

148	Nguyễn Thị Nhị	Nguyễn Thị Nhị	TCN	Trợ cấp hưu trí xã hội	700,000	800,000	Trần Văn Thủy	4680116517	BIDV	1/1/2026	
149		Trần Thị Bích	TCN	NKT Vận động nặng	1,050,000	450,000	Trần Văn Thủy	4680116517	BIDV	1/1/2026	
150	Đỗ Công Dũng	Đỗ Công Dũng	TCN	NKT thần kinh, tâm thần nặng	1,050,000	450,000	Đỗ Công Tuấn	0341000662227	vietcombank	1/1/2026	
151	Phạm Thị Tước	Phạm Thị Tước	TCN			1,500,000	Trần Thị Hà	0341005213250	vietcombank	1/1/2026	K tuyển giúp
152		Trần Thị Minh Thu	TCN			1,500,000	Trần Thị Hà	0341005213250	vietcombank	1/1/2026	Độ tuổi 16-22: 17 tuổi học trường Hưng Phát
153	Phạm Trung Cao	Phạm Trung Cao	TCN	NKT thần kinh, tâm thần nặng	1,050,000	450,000				1/1/2026	
154		Phạm Thị Vi	TCN			1,500,000				1/1/2026	Đối tượng 16-22 tuổi. Học tại trường ĐH CN và TM Hà Nội 2025-2029
155	Nguyễn Thị Ngọt	Nguyễn Thị Ngọt	TCN			1,500,000	Nguyễn Trọng Linh	0386111386	MB	1/1/2026	K trực tràng
Tổng cộng 33 thành viên hộ thoát cận nghèo đủ điều kiện hưởng chế độ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND											
	Tổng cộng					108,122,000					
Bảng chữ:				Một trăm linh tám triệu một trăm hai mươi hai nghìn đồng							

Ghi chú:

- N: Nghèo
- CN: Cận nghèo
- TN: Thoát nghèo
- TCN: Thoát cận nghèo